TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HS-ST
Ngày 15-11-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Đạo

Bà Nguyễn Thị Mai Thu

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng –Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà*:** Ông Lương Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Hờ A C –Tên gọi khác: Hờ Súa C; Sinh ngày 01/6/1974, tại tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: HMông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hờ Sông G (Đã chết) và bà Ly Thị X, sinh năm 1949 – Trú tại Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái; Có vợ là Cháng Thị S, sinh năm 1976 – Trú tại: Thôn H, xã H, huyện T và có 04 con, trong đó con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng*:

+ Anh Hà Phúc B, sinh năm 1982 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái.

+ Anh Hà Văn V, sinh năm 1985 - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái.

- *Người chứng kiến:* Anh Hờ A T, sinh năm 1980 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dụng vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 22/6/2018, tại nhà riêng Hờ A C - Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái, tổ công tác Đội CSĐTTP về hình sự, kinh tế, ma túy Công an huyện T, tỉnh Yên Bái, phát hiện và bắt quả tang Hờ A C đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với Hà Phúc B, sinh năm 1982, trú tại thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái; Thu giữ trên mặt chiếc ghế gỗ tự đóng để ở giữa nhà số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng). 01 lọ nhựa màu trắng, nắp màu trắng (bên trong có 02 gói nylon màu trắng, trong 02 gói nylon đều chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen) do C giao nộp và khai 02 gói nylon có chất nhựa dẻo màu nâu đen là nhựa thuốc phiện chuẩn bị đưa cho B. Cùng ngày cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở và đồ vật của Hờ A C, tại Thôn H, xã H, huyện T. Kết quả, phát hiện thu giữ: Tại gầm giường ngủ phía bên trái hướng từ cửa chính vào 01 gói nylon màu trắng (bên trong có chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen) C khai nhận là nhựa thuốc phiện.

Quá trình điều tra Hờ A C khai nhận: Bản thân không nghiện chất ma túy, nhưng do vụ lợi nên đi mua ma túy là nhựa thuốc phiện về bán lại cho những người nghiện để kiếm lời. Khoảng 16 giờ ngày 22/6/2018 C vừa đi làm về đến nhà gặp Hà Phúc B và Hà Văn V đang ở nhà mình. B hỏi C "Còn hàng không để tao một ít" ý hỏi là còn thuốc phiện không, C trả lời "Còn" B đưa cho C 200.000đồng để mua nhựa thuốc phiện, gồm 02 tờ tiền có mệnh giá 100.000đồng, trong đó có 01 tờ 100.000đồng là của V góp cho B từ trước, sau khi nhận tiền C để tiền xuống chiếc ghế gỗ để giữa nhà sau đó đi ra phía chuồng gà lấy thuốc phiện cất giấu ở đó đem về bán cho B thì bị phát hiện và bị bắt giữ. Ngoài hành vi bán thuốc phiện như trên C còn khai nhận trước đó cũng tại nhà riêng của mình thuộc Thôn H, xã H, huyện T C còn 02 lần bán thuốc phiện cho B cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 18 giờ ngày 21/6/2018 C bán cho Hà Phúc B 01 gói ma túy là nhựa thuốc phiện với giá 100.000đồng.

Lần thứ 2: Khoảng 8 giờ ngày 22/6/2018, C tiếp tục bán cho Hà Phúc B 01 gói ma túy là nhựa thuốc phiện với giá 100.000đồng.

Về nguồn gốc số ma túy nhựa thuốc phiện mà C có được là do C khai nhận mua của một người đàn ông mặc quần áo dân tộc người Dao, không biết tên tuổi, địa chỉ vào đầu tháng 5/2018 tại khu vực T, thị trấn Nông trường N, huyện V, tỉnh Yên Bái. Sau khi mua được ma túy (Thuốc phiện) C đem về cất giữ tại nhà mình chia nhỏ thành nhiều gói bán kiếm lời.

Tại cơ quan điều tra Hà Phúc B và Hà Văn V khai báo, lời khai phù hợp với lời khai Hờ A C về thời gian, địa điểm và số tiền mua ma túy là nhựa thuốc phiện của Hờ A C, phù hợp với tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

+ Tại bản Kết luận giám định số 136/GĐMT, ngày 30/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận:

1- *"Chất nhựa dẻo màu nâu đen Hờ A C tự giác giao nộp có tổng khối lượng là: 2,4gam (Hai phẩy bốn gam); 2,4 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi đi giám định là ma túy, là thuốc phiện".*

2- "Chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ khi khám xét nơi ở của Hờ A C có khối lượng là: 1,18gam (Một phẩy mười tám gam); 1,18 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi đi giám định là ma túy, là thuốc phiện".

+ Tại kết luận giám định số 162/KLGĐ ngày 27/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái đã kết luận: Toàn bộ số tiền 200.000đồng gửi đi giám định đều là tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSTY ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái truy tố Hờ A C về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Hờ A C đã khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng của Đại diện Viện kiểm sát huyện T, tỉnh Yên Bái là đúng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hờ A C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Hờ A C từ 07 (bảy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù, thời gian tính từ ngày bắt tạm giữ 22/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đồng.
- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước 200.000đồng.
- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) lọ nhựa màu trắng có nắp màu trắng.

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến; Lời khai nhận của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Tại nhà riêng của Hờ A C (Hờ Súa C) thuộc Thôn H, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái Hờ A C đã có hành vi bán trái phép chất ma tuý (Thuốc phiện) cho Hà Phúc B vào ngày 21/6/2018 01(một) gói ma tuý (Thuốc phiện)với giá 100.000đồng; khoảng 8 giờ ngày 22/6/2018, 01(một) gói ma tuý(Thuốc phiện)

với giá 100.000đồng và khoảng 16 giờ 30 ngày 22/6/2018, 02(Hai) gói ma tuý(Thuốc phiện) có tổng trọng lượng là 2,4 gam với giá 200.000đồng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra Hờ A C còn tàng trữ trái phép 1,18 gam ma túy (Thuốc phiện) mục đích bán cho người khác để kiếm lời. Xét bị cáo Hờ A C có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma tuý là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm mua bán, có tác hại lớn đến sức khoẻ con người và là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác trong xã hội, nhưng để kiếm lời bất chính bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hờ A C nhiều lần bán trái phép chất ma tuý để kiếm lời. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, xâm phạm đến tình hình trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tự thú về hành vi trước đó đã bán hai lần chất ma túy cho Hà Phúc B, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Từ những nhận định trên, trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự thì bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng. Xét thấy, bị cáo thuộc hộ nghèo, không có thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Các đối tượng khác:

- Đối với Hà Phúc B là người nghiện chất ma tuý, trong các ngày 21/6/2018 và sáng ngày 22/6/2018 đã có hành vi mua ma tuý của Hờ A C để sử dụng và đã sử dụng hết không thu hồi được. Đến 16 giờ 30 ngày 22/6/2018 B tiếp tục đưa cho C 200.000đồng để mua 02 (hai) gói ma tuý của C. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện T đã làm rõ, hành vi của B không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 106/QĐ-XPHC ngày 20/9/2018 đối với Hà Phúc B là phù hợp.

- Đối với Hà Văn V là người nghiện chất ma túy, ngày 22/6/2018 đã đưa cho B 100.000đồng và cùng B đến nhà C để mua ma túy thì bị bắt quả tang. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã làm rõ hành vi của V không cấu thành tội phạm nên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 105/QĐ-XPHC ngày 20/9/2018 đối với Hà Văn V là phù hợp.

- Đối với số ma túy bị thu giữ, theo lời khai của bị cáo C mua của một người đàn ông mặc quần áo dân tộc người Dao không biết tên tuổi, địa chỉ, vào đầu tháng 5/2018 tại khu vực T, thị trấn Nông Trường N, huyện V, tỉnh Yên Bái. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác minh, nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý, nếu có căn cứ đầy đủ sẽ được xử lý trong vụ án khác là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

- Đối với 01(một) lọ nhựa màu trắng, nắp màu trắng bị cáo dùng để đựng thuốc phiện là vật chứng của vụ án, nhưng không có giá trị sử dụng, cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 200.000đồng thu giữ trên chiếc ghế gỗ để giữa nhà, đã được xác định đây là tiền của bị cáo do phạm tội mà có, cần áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Toàn bộ số vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T ngày 30/10/2018.

- Đối với số tiền 200.000đồng mà Hờ A C đã 02 lần bán ma tuý cho Hà Phúc B ngày 21/6/2018 và ngày 22/6/2018 đây là khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội, nên cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, truy thu của bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Hờ A C (Hờ Súa C) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hờ A C (Hờ Súa C) 07 (Bảy)năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/6/2018.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) lọ nhựa màu trắng, nắp màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng chẵn)

Toàn bộ số vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện T ngày 30/10/2018.

- Truy thu của bị cáo Hờ A C (Hờ Súa C) số tiền 200.000đồng(Hai trăm ngàn đồng chẵn) sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Bị cáo Hờ A C (Hờ Súa C) phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Phương